

Bản án số: 98 /2019/HS-ST

Ngày 03-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quý

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Phạm Tiến Lợi**

Bà **Nguyễn Thị Liên**

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Thu Hòa** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2019/TLST-HS ngày 05/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2019/QĐXXST-HS ngày 19/9/2019 đối với bị cáo:

Đỗ Văn Đ, sinh năm 1979; HKTT và nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn N (đã chết); con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955; vợ: Nguyễn Thu Th, sinh năm 1981; con: 03 con (lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2008); Danh chỉ bản số 395 lập ngày 15/7/2019 tại Công an huyện Chương Mỹ; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

*- Bị hại: Chị **Đỗ Thị N**, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 11/5/2019, Đỗ Văn Đ đến dự đám cưới của anh Đỗ Văn T ở Thôn L, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Sau khi uống rượu, Đ và một số người khác hát karaoke, trong đó có chị Đỗ Thị N. Đ bảo anh Lê Văn Tr (là người phục vụ âm thanh tại đám cưới) chọn cho Đ một bài để Đ hát. Khi chưa đến bài hát mà Đ chọn, chị N bảo Đ cứ ngồi đợi đến bài Đ đăng ký mới được hát.

Đ cho rằng chị N nói vậy là xúc phạm mình nên giữa Đ và chị N xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Anh Phạm Ngọc T1, Đỗ Văn Đ1 có mặt ở đám cưới can ngăn, nhưng Đ không nghe, tay phải của Đ cầm chiếc Micro (loại không dây, bằng kim loại) ném một cái trúng trán chị N, làm chị N bị thương

Hậu quả: Chị N bị thương ở vùng trán, được đưa đến Bệnh viện huyện Chương Mỹ cấp cứu, điều trị từ ngày 11/5/2019, đến ngày 15/5/2019 thì chuyển đến Bệnh viện đa khoa Hà Đông điều trị từ ngày 17/5/2019 đến ngày 24/5/2019 thì ra viện.

Ngày 13/5/2019, anh Phan Ngọc L (chồng chị N) đã đến Công an xã Đ tố giác hành vi của Đỗ Văn Đ gây thương tích cho chị N. Ngày 27/5/2019, chị N gửi đơn đến Công an huyện Chương Mỹ đề tố giác hành vi cố ý gây thương tích của Đ cho mình, yêu cầu Cơ quan điều tra khởi tố đối với Đ để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Kết luận giám định pháp y thương tích số 3273/C09-TT1 ngày 17/6/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Chị N bị chấn thương phần mềm vùng giữa trán đã được điều trị, hiện để lại sẹo phần mềm vùng giữa trán không ảnh hưởng chức năng và thẩm mỹ. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Đỗ Thị N tại thời điểm giám định là 02%. Tổn thương vùng trán của chị N do vật tày gây nên.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc Micro (loại không dây) dài 25cm, thân Micro làm bằng kim loại, sơn màu vàng, đuôi bằng nhựa màu đen dài 2,8cm, đầu to nhất có đường kính 5cm, đầu nhỏ nhất có đường kính 2,5cm, đầu Micro bọc bằng lưới kim loại đường kính 5cm, thân Micro có chữ ZHURE, ký hiệu UR12D, trọng lượng 300gam.

Cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc Micro trên cho anh Lê Văn Tr.

Chị Đỗ Thị N yêu cầu Đ bồi thường thương tích là 32.123.542đồng nhưng Đ chưa bồi thường.

Cáo trạng số 99/CT-VKS-CM ngày 31/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Đỗ Văn Đ tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: - Bị cáo Đỗ Văn Đ khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện hành vi cố ý gây thương tích như nội dung Cáo trạng đã nêu. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Đ phạm tội Cố ý gây thương tích; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn Đ từ 06tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12tháng đến 18 tháng .Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho chị N từ 10.000.000 đồng – 12.000.000 đồng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với người bị tạm giữ, tạm giam, về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai bị hại, lấy lời khai người làm chứng, xác minh hiện trường vụ án, thu giữ vật chứng, giám định thương tích, về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can, bị hại. Quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên không mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình đối với bị can.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai của bị cáo Đỗ Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 19 giờ ngày 11/5/2019 tại Thôn L, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Đỗ Văn Đ có hành vi dùng 01 chiếc Micro ném trúng vào vùng trán của chị Đỗ Thị N, gây thương tích cho chị N tại vùng trán với tỷ lệ là 02%.

Căn cứ tại tiểu mục 2.2 mục 2 phần I Nghị Quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì: chiếc Micro được coi là hung khí nguy hiểm. Do đó hành vi của bị cáo Đỗ Văn Đ đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[2.3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Đ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.4]. Xét loại, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, thể hiện tính coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nhất thời phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xét thấy Đỗ Văn Đ có địa chỉ cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, được cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[2.5]. Về trách nhiệm dân sự:

Anh Lê Văn Tr đã nhận lại Micro, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

Bị hại – chị Đỗ Thị N yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường thương tích là 32.123.542 đồng. Xét thấy thương tích của chị N do Đ gây ra do đó cần buộc bị cáo Đ phải bồi thường cho chị N

Trên cơ sở kê khai và các hoá đơn, chứng từ hợp lệ của chị N cung cấp; Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 8/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

- Các khoản thiệt hại về sức khỏe của chị Đỗ Thị N được xác định như sau:
 - + Hóa đơn thuốc ngày 25/5/2019: 2.880.000 đồng.
 - + Hóa đơn viện phí tại Bệnh viện đa khoa huyện Chương Mỹ số 007606: 120.000 đồng
 - + Tổng chi phí khám chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa Chương Mỹ (theo Bảng kê chi phí điều trị nội trú ngày 15/5/2019): 213.541 đồng.
 - + Theo Bảng kê chi phí khám chữa bệnh nội trú ngày 24/5/2019 của Bệnh viện đa khoa Hà Đông: tổng chi phí đợt điều trị: 589.672 đồng + 42.886 đồng + 102.500 đồng + 682.000 đồng = 1.417.058 đồng
 - + Thu nhập thực tế của người bị thiệt hại trong thời gian điều trị (từ ngày 11/5/2019 – 24/5/2019): 13 ngày x 250.000 đồng/ngày = 3.250.000 đồng
 - + Chi phí hợp lý của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị (tính theo thu nhập trung bình của người lao động tại xã Đ): 13 ngày x 114.000 đồng/ngày = 1.482.000 đồng
 - + Chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe sau khi ra viện là 1.637.501 đồng
 - + Chi phí tiền xe đi lại khi đi điều trị tại bệnh viện Chương Mỹ và bệnh viện đa khoa Hà Đông là 1.000.000 đồng.

Tổng cộng: 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Buộc bị cáo Đ phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Đỗ Thị N số tiền là **12.000.000đồng (Mười hai triệu đồng)**

[2.6]. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Đỗ Văn Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Đỗ Văn Đ** phạm tội **Cố ý gây thương tích**.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134 , điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt **Đỗ Văn Đ 06(Sáu) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo Đỗ Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách .

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự .Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 8/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao: Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng .

Áp dụng khoản b Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 11 tháng 01 năm 2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm

Buộc bị cáo Đỗ Văn Đ phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Đỗ Thị N số tiền là **12. 000. 000đồng (Mười hai triệu đồng)**

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, ng- ời đ- ọc thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đỗ Văn Đ phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 600.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM . Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Quý